

**ĐIỀU LỆ**  
**VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA**  
**HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP THÀNH PHỐ HÀ NỘI**  
(Ban hành kèm theo quyết định số 4943 /QĐ-UB ngày 02 tháng 11 năm 2006  
của UBND thành phố Hà Nội)

CHƯƠNG I  
**TÊN GỌI - TÔN CHỈ - MỤC ĐÍCH - LĨNH VỰC**  
**VÀ PHẠM VI HOẠT ĐỘNG CỦA HIỆP HỘI**

**Điều 1. Tên gọi của Hiệp hội:**

- Tên tiếng Việt : **HIỆP HỘI DOANH NGHIỆP THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
- Tên tiếng Anh : **HANOI BUSSINESS ASSOCIATION**
- Tên viết tắt : **HBA**

**Điều 2. Tôn chỉ - Mục đích:**

2.1. Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố Hà Nội là tổ chức xã hội - nghề nghiệp và tự nguyện của các doanh nghiệp và doanh nhân thuộc mọi thành phần kinh tế, trung ương và địa phương có hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc trụ sở đóng trên địa bàn Hà Nội.

2.2. Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố Hà Nội là tổ chức tập hợp và đại diện cho cộng đồng doanh nghiệp thủ đô nhằm mục đích đoàn kết hội viên, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Hội viên, hỗ trợ nhau hoạt động có hiệu quả góp phần vào việc phát triển kinh tế - xã hội của thủ đô Hà Nội và đất nước.

2.3. Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố Hà Nội là đầu mối thúc đẩy và phát triển quan hệ giữa cộng đồng doanh nghiệp thủ đô với các cơ quan Nhà nước; thúc đẩy các quan hệ hợp tác kinh tế, thương mại và khoa học công nghệ với các tổ chức quốc tế trên cơ sở bình đẳng và cùng có lợi. Là đại diện của cộng đồng Doanh nghiệp thủ đô Hà Nội với các tổ chức doanh nghiệp quốc tế.

2.4. Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố Hà Nội là tổ chức tập hợp sức mạnh của cộng đồng doanh nghiệp thủ đô; là cầu nối cho sự hợp tác kinh tế giữa các doanh nghiệp Hội viên thuộc mọi thành phần kinh tế nhằm mục đích nâng cao khả năng kinh doanh và năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp trong nền kinh tế hội nhập và phát triển, với tôn chỉ: Hiệp hội là tổ chức của cộng đồng Doanh nghiệp trong đó Hội viên vừa là chủ nhân, vừa là khách hàng của Hiệp hội và mỗi Hội viên đều là khách hàng, là đối tác và là nhà đầu tư chiến lược của nhau.

**Điều 3. Tư cách pháp nhân:**

3.1. Hiệp hội Doanh nghiệp Thành phố Hà Nội là tổ chức độc lập có tư cách pháp nhân, có con dấu có tài khoản và tự chủ về tài chính, hoạt động theo pháp luật Việt Nam và theo Điều lệ được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt, chịu sự giám sát của UBND thành phố Hà Nội.

3.2. Hiệp hội được sử dụng biểu tượng riêng của mình trong các giao dịch theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Lĩnh vực và phạm vi hoạt động:**

4.1. Hiệp hội doanh nghiệp thành phố Hà Nội hoạt động trên lĩnh vực bảo vệ và thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế của tất cả các ngành nghề kinh doanh.

4.2. Hiệp hội doanh nghiệp Thành phố Hà Nội hoạt động trên phạm vi Hà Nội có trụ sở tại Hà Nội, có các chi nhánh, văn phòng đại diện ở trong và ngoài nước.

### **CHƯƠNG II**

### **CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HIỆP HỘI**

#### **Điều 5. Chức năng của Hiệp hội:**

5.1. Đại diện đề thúc đẩy và bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của cộng đồng doanh nghiệp và người sử dụng lao động ở Hà Nội trong các quan hệ trong nước và quốc tế theo pháp luật hiện hành, tiến hành, hoà giải việc tranh chấp giữa các hội viên;

5.2. Thúc đẩy sự phát triển doanh nghiệp, doanh nhân, sự liên kết giữa các doanh nghiệp, Hiệp hội doanh nghiệp, xúc tiến và hỗ trợ các hoạt động thương mại, đầu tư, hợp tác, khoa học - công nghệ và các hoạt động kinh doanh khác của các doanh nghiệp ở Việt Nam và nước ngoài.

#### **Điều 6. Nhiệm vụ của Hiệp hội:**

##### **A. Nhiệm vụ chung:**

6.1. Tổ chức các diễn đàn, đối thoại, các cuộc tiếp xúc giữa doanh nghiệp, người sử dụng lao động với các cơ quan Nhà nước để trao đổi thông tin và ý kiến về các vấn đề liên quan đến doanh nghiệp và môi trường kinh doanh;

6.2. Tiến hành những hoạt động cần thiết để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp và người sử dụng lao động trong các quan hệ kinh doanh trong nước và quốc tế;

6.3. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp thực hiện nghiêm chỉnh pháp luật, nâng cao trách nhiệm xã hội, đạo đức và văn hoá kinh doanh, xây dựng quan hệ lao động thuận hoà, bảo vệ môi trường và tham gia các hoạt động xã hội khác phù hợp với mục tiêu của Hiệp hội;

6.4. Liên kết với các Hiệp hội doanh nghiệp khác ở Hà Nội và ở các tỉnh thành phố tại Việt Nam, hợp tác với Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam, các tổ chức hữu quan khác ở nước ngoài, tham gia các tổ chức khu vực và quốc tế phù hợp với mục đích của Hiệp hội và giúp đỡ các doanh nghiệp tham gia hoạt động trong các tổ chức đó;

6.5. Tiến hành các hoạt động xây dựng, quảng bá và nâng cao uy tín doanh nghiệp, doanh nhân, hàng hoá, dịch vụ của Việt Nam; thúc đẩy các dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh doanh; hỗ trợ doanh nghiệp phát triển quan hệ kinh doanh và đầu tư ở trong và ngoài nước thông qua các biện pháp như: chấp môi và giới thiệu bạn hàng, cung cấp thông tin, hướng dẫn và tư vấn cho doanh nghiệp, tổ chức nghiên cứu, khảo sát thị trường, hội thảo, hội nghị, hội trợ, triển lãm, quảng cáo và các hoạt động xúc tiến khác;

6.6. Giúp đăng ký và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ và chuyển giao công nghệ Việt Nam và ở nước ngoài;

6.7. Giúp các doanh nghiệp trong và ngoài nước giải quyết bất đồng, tranh chấp thông qua thương lượng, hoà giải;

6.8. Tổ chức các chương trình xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư nhằm phát triển doanh nghiệp và kinh tế thủ đô: Tổ chức đoàn doanh nghiệp thủ đô đi nghiên cứu thị trường, xúc tiến thương mại. Mời và đón tiếp các đoàn của tổ chức doanh nghiệp quốc tế vào tìm kiếm thị trường và đầu tư tại Hà Nội; Tổ chức các hội nghị, hội thảo về xúc tiến thương mại và đầu tư;

6.9. Ngoài ra Hiệp hội tiến hành những nhiệm vụ khác nhằm thực hiện tôn chỉ mục đích và chức năng, nhiệm vụ của Hiệp hội vì quyền lợi và sự phát triển của Hiệp hội và Hội viên.

## **B. Nhiệm vụ gắn với nhiệm vụ quản lý Nhà nước:**

6.1. Tập hợp, nghiên cứu ý kiến của các doanh nghiệp để phản ánh, kiến nghị và tham mưu cho thành phố các vấn đề về pháp luật, chính sách kinh tế - xã hội nhằm cải thiện môi trường kinh doanh;

6.2. Tham gia xây dựng và thực hiện các chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập kinh tế quốc tế, tham gia các hội nghị, các đoàn đàm phán về kinh tế và thương mại phù hợp với quy định của Nhà nước;

6.3. Thực hiện các nhiệm vụ được uỷ quyền của lãnh đạo thành phố Hà Nội trong việc phát triển kinh tế, thương mại với các tổ chức phi chính phủ và các tổ chức quốc tế;

6.4. Tổ chức các đoàn doanh nghiệp thủ đô tháp tùng lãnh đạo thành phố Hà Nội trong các chuyến công tác nước ngoài nhằm giới thiệu hàng hoá, sản phẩm, thúc đẩy quan hệ với các tổ chức doanh nghiệp quốc tế, nâng cao vị thế của Thủ đô Hà Nội;

6.5. Tổ chức đào tạo bằng những hình thức thích hợp để phát triển nguồn nhân lực cho các doanh nghiệp, giúp các doanh nhân nâng cao kiến thức, năng lực quản lý và kinh doanh;

6.6. Điều tra, khảo sát các Doanh nghiệp trên địa bàn thủ đô để tham mưu cho Thành phố trong công tác xây dựng kế hoạch chính sách phát triển doanh nghiệp thủ đô;

6.7. Tổ chức hội nghị tổng kết các phong trào điển hình tiên tiến của cộng đồng doanh nghiệp thủ đô phối hợp với các ngành liên quan để tổ chức việc xác nhận các sản phẩm, tác phẩm, các hoạt động của Hiệp hội và hội viên đã thực hiện có giá trị thực tiễn, đem lại lợi ích thiết thực cho xã hội. Tham gia công tác xét khen thưởng và tôn vinh Doanh nghiệp, Doanh nhân của Thủ đô;

6.8. Thực hiện những công việc khác mà Uỷ ban nhân dân thành phố Hà Nội giao hoặc các tổ chức khác uỷ quyền.

## **Điều 7. Quyền hạn của Hiệp hội:**

7.1. Tuyên truyền mục đích của Hiệp hội;

7.2. Đại diện cho hội viên trong các mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng nhiệm vụ của Hiệp hội;

7.3. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Hiệp hội và hội viên;

7.4. Tổ chức phối hợp hoạt động, thúc đẩy hợp tác giữa các hội viên vì lợi ích chung của Hiệp hội và hội viên; hoà giải tranh chấp trong nội bộ Hiệp hội;

7.5. Phổ biến huấn luyện kiến thức cho Hội viên, cung cấp thông tin cho hội viên theo quy định của pháp luật;

7.6. Tư vấn, phân biện các vấn đề thuộc phạm vi hoạt động của Hiệp hội theo đề nghị của các tổ chức, cá nhân;

7.7. Được tiếp nhận và tuyên truyền đến hội viên các văn bản do thành phố ban hành phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ của Hiệp hội;

7.8. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Hiệp hội theo quy định của pháp luật. Kiến nghị với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển của Hiệp hội và lĩnh vực mà Hiệp hội hoạt động;

7.9. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan của thành phố để thực hiện nhiệm vụ của Hiệp hội;

7.10. Được gây quỹ Hội trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật để trang trải về kinh phí hoạt động;

7.11. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;

7.12. Được sự hỗ trợ từ nguồn ngân sách Nhà nước đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ của Nhà nước theo quy định của Chính phủ và của Thành phố Hà Nội;

7.13. Hiệp hội có phạm vi hoạt động tại thủ đô Hà Nội, được phép đặt các văn phòng đại diện, chi nhánh tại các tỉnh, thành phố khác trong cả nước và tại nước ngoài. Được gia nhập làm

hội viên của các tổ chức chính trị - xã hội; các tổ chức xã hội và tổ chức xã hội - nghề nghiệp khác trong cả nước và các tổ chức quốc tế theo quy định của pháp luật.

### CHƯƠNG III HỘI VIÊN

#### **Điều 8. Tiêu chuẩn Hội viên:**

Mọi doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân có đủ tiêu chuẩn, tán thành Điều lệ của Hiệp hội, tự nguyện tham gia, có đơn xin gia nhập và được Ban thường trực của Hiệp hội đồng ý, đều có thể trở thành hội viên của Hiệp hội.

#### ***Hiệp hội có 04 loại hội viên; tiêu chuẩn của các loại hội viên là:***

8.1. **Hội viên chính thức** (gọi tắt là **Hội viên**): Là các doanh nghiệp và doanh nhân, các tổ chức sản xuất, kinh doanh, thuộc mọi thành phần kinh tế được thành lập theo quy định của Nhà nước, đang sản xuất kinh doanh hoặc có trụ sở trên địa bàn Hà Nội (kể cả Văn phòng đại diện, chi nhánh của các Doanh nghiệp tỉnh khác đóng trên địa bàn Hà Nội) và các tổ chức xã hội nghề nghiệp khác được thành lập và hoạt động trên địa bàn Hà Nội.

8.2. **Hội viên liên kết**: Là các doanh nhân, doanh nghiệp Việt Nam hoạt động ở ngoài thành phố Hà Nội và doanh nghiệp liên doanh, doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư nước ngoài (sau đây gọi là doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài) có đăng ký và hoạt động hợp pháp tại Hà Nội hoặc có văn phòng đại diện tại Hà Nội, có đóng góp cho sự phát triển của Hiệp hội, tán thành Điều lệ Hiệp hội.

8.3. **Hội viên thông tấn**: Là những chuyên gia và các tổ chức chuyên môn khác ở trong và ngoài nước có khả năng giúp thực hiện những nhiệm vụ của Hiệp hội.

8.4. **Hội viên danh dự**: Là những tổ chức và cá nhân có uy tín, có đóng góp đặc biệt vào việc thực hiện mục đích và nhiệm vụ của Hiệp hội.

#### **Điều 9. Thủ tục gia nhập Hội:**

9.1. Các tổ chức, cá nhân có đủ tiêu chuẩn Hội viên được quy định tại Điều 8 muốn trở thành hội viên phải nộp hồ sơ đăng ký gia nhập gồm:

1. Đơn đăng ký làm hội viên Hiệp hội doanh nghiệp thành phố Hà Nội (theo mẫu)
2. Bản sao quyết định thành lập hoặc giấy phép đăng ký kinh doanh
3. Tài liệu giới thiệu về doanh nghiệp.

Hội viên thông tấn là cá nhân chỉ phải thực hiện mục 1.

9.2. Các tổ chức cá nhân được trở thành Hội viên của Hiệp hội khi:

1. Được công nhận là Hội viên theo quy định tại điều 10.
2. Nộp đủ phí gia nhập Hiệp hội (trừ các trường hợp không phải nộp phí gia nhập).

#### **Điều 10. Thủ tục công nhận Hội viên:**

10.1. Ban Thường trực Hiệp hội xét và quyết định công nhận Hội viên chính thức, Hội viên liên kết và Hội viên Thông tấn.

10.2. Ban chấp hành Hiệp hội phê chuẩn Hội viên danh dự theo đề nghị của Ban Thường trực.

10.3. Trong trường hợp tổ chức và cá nhân có đơn xin gia nhập nhưng không được Ban Thường trực công nhận thì có thể khiếu nại lên Ban chấp hành hoặc Đại hội Hiệp hội tại kỳ họp gần nhất. Quyết định của Đại hội là quyết định cuối cùng.

#### **Điều 11. Thôi tư cách Hội viên:**

Hội viên đương nhiên không còn tư cách Hội viên nếu xảy ra một trong những trường hợp sau:

- 11.1. Bị đình chỉ hoặc chấm dứt hoạt động;
- 11.2. Giải thể hoặc phá sản;
- 11.3. Chết hoặc bị kết án;
- 11.4. Theo quyết định của Ban thường trực khi:
  - a. Không thực hiện đúng hoặc vi phạm nghiêm trọng những quy định, nghị quyết của Hiệp hội.
  - b. Hoạt động trái với mục đích của Hiệp hội, gây tổn hại đến uy tín hoặc quyền lợi của Hiệp hội.
- 11.5. Hội viên tự nguyện và có đơn xin thôi tư cách Hội viên;
- 11.6. Đương sự bị tước tư cách hội viên theo điều 11.4 có quyền khiếu nại lên Ban chấp hành Hiệp hội hoặc Đại hội Hiệp hội tại kỳ họp gần nhất; Quyết định của Đại hội là quyết định cuối cùng.

#### **Điều 12. Tính kế thừa của Hội viên:**

12.1. Pháp nhân mới được thành lập trên cơ sở sáp nhập nhiều hội viên hoặc chia tách, đổi mới hoặc sắp xếp lại doanh nghiệp, đã là hội viên của Hiệp hội, nếu không có yêu cầu khác thì đương nhiên là hội viên của Hiệp hội.

12.2. Hội viên của các Hiệp hội doanh nghiệp khác hoặc là các đơn vị thành viên của các doanh nghiệp cấp trên, mà doanh nghiệp đó đã hoặc chưa là Hội viên của Hiệp hội thì đều có thể trở thành hội viên của Hiệp hội nếu tự nguyện gia nhập và được Ban thường trực chấp nhận.

#### **Điều 13. Quyền của Hội viên:**

13.1. Tham dự vào các kỳ Đại hội của Hiệp hội.

13.2. Tham dự Hội nghị thường niên.

13.3. Biểu quyết các chương trình, kế hoạch hoạt động của Hiệp hội ở Đại hội.

13.4. - Hội viên chính thức và hội viên thông tấn (trừ những hội viên thông tấn là những cá nhân và tổ chức có yếu tố nước ngoài) được đề cử hoặc ứng cử vào Ban chấp hành của Hiệp hội.

- Hội viên liên kết và hội viên danh dự được Ban thường trực mời đại diện tham gia một số hội nghị của Ban chấp hành và Ban thường trực. Được tham gia, xây dựng các nội dung của hội nghị đó nhưng không tham gia biểu quyết.

13.5. Được đề đạt ý kiến với Đại hội, Ban thường trực về hoạt động của Hiệp hội và những vấn đề về chính sách, pháp luật kinh tế và môi trường kinh doanh.

13.6. Được hưởng sự giúp đỡ, và các dịch vụ của Hiệp hội với điều kiện ưu đãi.

13.7. Được nhận những thông tin, ấn phẩm của Hiệp hội doanh nghiệp thành phố Hà Nội và nhận những văn bản pháp quy do Nhà nước và thành phố ban hành do Hiệp hội làm đầu mối tiếp nhận và được sử dụng những thông tin, ấn phẩm đó để tuyên truyền, giới thiệu tổ chức doanh nghiệp của mình ở trong và ngoài nước.

13.8. Được Hiệp hội hỗ trợ trong các mối quan hệ với các hội viên của Hiệp hội để được hưởng ưu tiên, ưu đãi của các Hội viên khác trong quan hệ kinh tế, liên doanh liên kết về đầu tư và sản xuất kinh doanh.

13.9. Được tham gia trong các đoàn công tác ra nước ngoài của Hiệp hội nhằm mục đích xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, khảo sát và phát triển thị trường và quảng bá hình ảnh của doanh nghiệp mình với thị trường quốc tế.

13.10. Được hưởng sự ưu đãi và hỗ trợ của Nhà nước cũng như các tổ chức quốc tế thông qua Hiệp hội doanh nghiệp thành phố Hà Nội phù hợp với các quy định của Nhà nước và các cam kết quốc tế.

13.11. Được đề nghị Hiệp hội làm đại diện cho mình trong các quan hệ kinh tế, xã hội để bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của mình trong các mối quan hệ với các cơ quan Nhà nước và các tổ chức quốc tế.

13.12. Được thôi là hội viên của Hiệp hội nếu xét thấy không thể hoặc không muốn tiếp tục tham gia.

Trường hợp hội viên tự nguyện thôi làm hội viên của Hiệp hội thì phải hoàn thành các nghĩa vụ đóng hội phí tới thời điểm xin thôi và gửi văn bản thông báo cho Ban thường trực.

**Điều 14. Nghĩa vụ của Hội viên:**

- 14.1. Đóng phí gia nhập và hội phí theo quy định của Đại hội; Hội viên thông tấn là cá nhân và Hội viên danh dự không phải đóng phí gia nhập và hội phí;
- 14.2. Chấp hành Điều lệ, nghị quyết, quyết định của Đại hội, của Ban chấp hành và Ban thường trực Hiệp hội;
- 14.3. Tham dự các cuộc họp do Đại hội triệu tập hoặc mời;
- 14.4. Cung cấp các thông tin, tài liệu, ý kiến phục vụ việc thực hiện các chức năng của Hiệp hội;
- 14.5. Đoàn kết, hợp tác với các Hội viên khác để cùng nhau thực hiện mục đích của Hiệp hội.

**CHƯƠNG IV  
NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG**

**Điều 15. Tổ chức của Hiệp hội doanh nghiệp thành phố Hà Nội bao gồm:**

- 15.1. Cơ quan cao nhất của Hiệp hội doanh nghiệp thành phố Hà Nội là Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu của Hiệp hội.
- 15.2. Đại hội bao gồm: Đại hội thành lập, Đại hội nhiệm kỳ và Đại hội bất thường.
- 15.3. Ban chấp hành Hiệp hội.
- 15.4. Ban thường trực Hiệp hội.
- 15.5. Ban kiểm tra Hiệp hội.
- 15.6. Các cơ quan trực thuộc gồm:
  - Văn phòng Hiệp hội.
  - Các ban chuyên môn của Hiệp hội.
  - Các tổ chức trực thuộc khác.
  - Chi nhánh và văn phòng Đại diện tại các tỉnh, thành phố trong và ngoài nước.
- 15.7. Lãnh đạo của Hiệp hội đồng thời là lãnh đạo của Ban chấp hành và Ban thường trực bao gồm:
  - Chủ tịch Hiệp hội.
  - Các Phó chủ tịch Hiệp hội.
  - Tổng thư ký Hiệp hội.
  - Các uỷ viên Ban chấp hành và uỷ viên Ban thường trực.
  - Thủ trưởng các cơ quan giúp việc của Ban chấp hành và Ban thường trực.

**Điều 16. Đại hội thành lập:**

- 16.1. Đại hội thành lập cũng là Đại hội lần thứ nhất (khoá I) của Hiệp hội được tổ chức trong thời gian 90 ngày kể từ khi có quyết định cho phép thành lập Hiệp hội.
- 16.2. Đại hội thành lập Hiệp hội Doanh nghiệp thực hiện những nội dung nhiệm vụ sau:
  1. Công bố quyết định cho phép thành lập Hiệp hội.
  2. Thảo luận và biểu quyết Điều lệ.
  3. Bầu Ban chấp hành Hiệp hội.
  4. Thông qua chương trình hoạt động của Hiệp hội nhiệm kỳ I.
  5. Thông qua nghị quyết Đại hội.

**Điều 17. Đại hội nhiệm kỳ và Đại hội bất thường:**

17.1. Đại hội nhiệm kỳ của Hiệp hội được tổ chức 5 năm một lần. Đại hội bất thường của Hiệp hội được triệu tập khi chưa kết thúc nhiệm kỳ nhưng có ít nhất 2/3 số uỷ viên Ban chấp hành hoặc quá nửa số hội viên yêu cầu.

17.2. Đại hội nhiệm kỳ và Đại hội bất thường được xem là hợp lệ khi số đại biểu tham dự ít nhất bằng 2/3 số đại biểu được triệu tập.

**Điều 18. Nhiệm vụ của Đại hội:**

Đại hội nhiệm kỳ và Đại hội bất thường có nhiệm vụ thực hiện các nội dung chính sau đây:

1. Thông qua báo cáo về tình hình hoạt động và tài chính của Hiệp hội trong nhiệm kỳ trước.
2. Phê chuẩn phương hướng hoạt động, kế hoạch hoạt động của Hiệp hội trong nhiệm kỳ tới.
3. Bầu Ban chấp hành mới.
4. Quyết định đổi tên Hiệp hội; sửa đổi Điều lệ (nếu có).
5. Chia tách, sáp nhập, hợp nhất hoặc giải thể Hiệp hội (nếu có).
6. Tôn vinh, khen thưởng và kỷ luật các hội viên (nếu có).
7. Thông qua nghị quyết Đại hội.

**Điều 19. Biểu quyết của Đại hội:**

Nghị quyết của các kỳ Đại hội Hiệp hội doanh nghiệp thành phố Hà Nội được biểu quyết theo đa số đại biểu tham dự kỳ Đại hội. Riêng các vấn đề quan trọng dưới đây thì chỉ thông qua khi có ít nhất 2/3 số đại biểu tham dự tán thành:

1. Đổi tên Hiệp hội.
2. Chia tách, sáp nhập, hợp nhất hoặc giải thể Hiệp hội.

**Điều 20. Hội nghị thường niên:**

20.1. Hội nghị thường niên được tổ chức hàng năm có thể triệu tập toàn thể hoặc đại biểu hội viên.

20.2. Tôn vinh các Doanh nghiệp, Doanh nhân và các tổ chức là thành viên của Hiệp hội có thành tích và có đóng góp quan trọng cho hoạt động của Hiệp hội.

20.3. Tổng kết các phong trào điển hình, tiên tiến; đánh giá các sản phẩm có giá trị thực tiễn đem lại lợi ích cho xã hội.

20.4. Tổ chức đối thoại, kiến nghị với lãnh đạo các cơ quan ban ngành của Thành phố Hà Nội và của Trung ương.

20.5. Tổ chức giao lưu với các tổ chức quốc tế, các tổ chức, doanh nghiệp ở các địa phương khác.

20.6. Sửa đổi nội dung Điều lệ trên cơ sở kiến nghị của Ban chấp hành (nếu có). Điều lệ được sửa đổi khi có đề nghị sửa đổi của ít nhất 2/3 số Uỷ viên Ban chấp hành và phải được trên 2/3 số Hội viên tham dự Hội nghị Thường niên biểu quyết.

**Điều 21. Ban chấp hành:**

21.1. Ban chấp hành là cơ quan lãnh đạo mọi hoạt động của Hiệp hội doanh nghiệp thành phố Hà Nội giữa 2 nhiệm kỳ Đại hội và do Đại hội bầu ra.

21.2. Số lượng uỷ viên Ban chấp hành do Đại hội quyết định; chỉ có hội viên chính thức và hội viên thông tấn (theo điểm 13.4 Điều 13) tham gia vào Ban chấp hành Hiệp hội doanh nghiệp.

21.3. Ban chấp hành Hiệp hội doanh nghiệp thành phố Hà Nội họp thường lệ 6 tháng một lần và làm việc theo nguyên tắc dân chủ, quyết định theo đa số uỷ viên có mặt. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định thuộc về phía ý kiến của Chủ tịch Hiệp hội.

21.4. Nhiệm kỳ của Ban chấp hành Hiệp hội là 5 năm (theo nhiệm kỳ Đại hội). Thành viên của Ban chấp hành có thể bị miễn nhiệm trước thời hạn theo quyết định của Đại hội bất thường hoặc theo nghị quyết của Ban chấp hành.

21.5. Trong trường hợp thành viên Ban chấp hành nghỉ hưu, bị đình chỉ công tác hoặc vì lý do khác không thể tiếp tục nhiệm vụ thì hội viên là pháp nhân có thành viên đó được cử người khác thay thế và phải thông báo cho Chủ tịch Ban chấp hành trong vòng 30 ngày sau khi xảy ra tình huống trên. Người được cử thay thế chỉ được công nhận là thành viên Ban chấp hành với sự chấp nhận của đa số thành viên Ban chấp hành.

**Điều 22. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban chấp hành:**

- 22.1. Tổ chức thực hiện Điều lệ và các Nghị quyết của Đại hội Hiệp hội doanh nghiệp.
- 22.2. Quyết định chương trình, kế hoạch công tác, kế hoạch tài chính hàng năm của Hiệp hội trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội.
- 22.3. Xét duyệt các mức phí Hiệp hội được thu, quy định hội phí và lệ phí.
- 22.4. Quyết định, bầu bổ sung và miễn nhiệm các uỷ viên Ban chấp hành. Số lượng uỷ viên bổ sung không quá 1/3 số uỷ viên do Đại hội bầu ra.
- 22.5. Bầu Chủ tịch Hiệp hội.
- 22.6. Phê chuẩn các chức danh Phó chủ tịch; Tổng thư ký và các uỷ viên Ban thường trực theo đề nghị của Chủ tịch Hiệp hội.
- 22.7. Tôn vinh Chủ tịch danh dự của Hiệp hội theo đề nghị của Ban thường trực.
- 22.8. Quyết định xin gia nhập các tổ chức trong nước và quốc tế theo quy định của pháp luật thông qua quy chế hoạt động của Ban chấp hành Hiệp hội.
- 22.9. Giám sát công việc của Ban thường trực và các tổ chức trực thuộc Hiệp hội.
- 22.10. Thông qua quy chế hoạt động của Ban chấp hành.
- 22.11. Quyết định công nhận hội viên danh dự theo đề nghị của Ban thường trực.
- 22.12. Công nhận hoặc huỷ bỏ tư cách hội viên trong trường hợp có khiếu nại của Hội viên không đồng ý với quyết định của Ban thường trực.
- 22.13. Triệu tập Đại hội Hiệp hội.
- 22.14. Chuẩn bị và thông qua các văn kiện trình bày trước Đại hội nhiệm kỳ và bất thường của Hiệp hội.
- 22.15. Làm công tác nhân sự, giới thiệu các uỷ viên Ban chấp hành và Chủ tịch Hiệp hội cho nhiệm kỳ mới. Riêng nhiệm kỳ đầu tiên công tác nhân sự do Ban vận động chịu trách nhiệm chuẩn bị và giới thiệu.

**Điều 23. Ban Thường trực:**

- 23.1. Ban thường trực là cơ quan quản lý và điều hành mọi hoạt động của Hiệp hội doanh nghiệp thành phố Hà Nội giữa 2 kỳ họp của Ban chấp hành.
- 23.2. Số lượng thành viên Ban thường trực do Ban chấp hành phê chuẩn.
- 23.3. Ban thường trực bao gồm: Chủ tịch Hiệp hội, các Phó Chủ tịch Hiệp hội, Tổng thư ký Hiệp hội và các uỷ viên Ban thường trực. Các chức danh tham gia Ban thường trực phải là uỷ viên Ban chấp hành.

**Điều 24. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban thường trực:**

- 24.1. Tổ chức thực hiện Nghị quyết của Ban chấp hành. Báo cáo trước Ban chấp hành về việc thực hiện nhiệm vụ công tác của mình.
- 24.2. Chuẩn bị nội dung và báo cáo phục vụ cho các kỳ họp của Ban chấp hành.
- 24.3. Phê duyệt Quy chế hoạt động của Ban thường trực.
- 24.4. Thay mặt Hiệp hội mời người giữ chức vụ Chủ tịch danh dự của Hiệp hội và giới thiệu để Ban chấp hành tôn vinh.
- 24.5. Mời và giới thiệu với Ban chấp hành phê chuẩn các hội viên danh dự của Hiệp hội.
- 24.6. Phê duyệt việc chọn biểu tượng của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.
- 24.7. Phê chuẩn việc thành lập các cơ quan chuyên môn và các tổ chức trực thuộc Hiệp hội theo đề nghị của Chủ tịch.

24.8. Phê duyệt các quyết toán tài chính hàng năm của Hiệp hội. Thông qua kế hoạch và báo cáo tài chính hàng năm của Hiệp hội trình Ban chấp hành phê chuẩn.

24.9. Quyết định công nhận và huỷ bỏ tư cách của hội viên chính thức, hội viên liên kết và hội viên thông tấn.

24.10. Chỉ đạo và điều hành các cơ quan chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Hiệp hội hoạt động nhằm thực hiện các mục đích, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệp hội, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban chấp hành và của các kỳ Đại hội.

#### **Điều 25. Chủ tịch, Phó chủ tịch Hiệp hội:**

25.1. Chủ tịch Hiệp hội do Ban chấp hành Hiệp hội bầu ra. Nhiệm kỳ của Chủ tịch là 5 năm theo nhiệm kỳ của Đại hội.

25.2. Chủ tịch Hiệp hội đại diện cho Hiệp hội doanh nghiệp thành phố Hà Nội trong các mối quan hệ với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

25.3. Chủ tịch Hiệp hội là người lãnh đạo cao nhất của Ban chấp hành và Ban thường trực Hiệp hội. Là người chủ trì và triệu tập các hội nghị của Ban chấp hành và Ban thường trực.

25.4. Chủ tịch Hiệp hội chịu trách nhiệm giới thiệu và đề nghị với Ban chấp hành phê chuẩn việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh Phó chủ tịch và uỷ viên Ban thường trực.

25.5. Chủ tịch Hiệp hội chịu trách nhiệm giới thiệu, đề nghị với Ban chấp hành phê chuẩn và thực hiện việc bổ nhiệm Tổng Thư Ký Hiệp hội.

25.6. Chủ tịch Hiệp hội quyết định việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh, Phó Tổng Thư Ký, Chánh Văn phòng Hiệp hội, thủ trưởng các Ban chuyên môn và các tổ chức trực thuộc Hiệp hội.

25.7. Chủ tịch Hiệp hội có trách nhiệm lãnh đạo, quản lý và điều hành mọi hoạt động của Hiệp hội để hoàn thành chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệp hội doanh nghiệp Thành phố Hà Nội.

25.8. Chủ tịch Hiệp hội có quyền phân công và giao một số quyền hạn, nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Chủ tịch cho các Phó chủ tịch, Uỷ viên Ban thường trực và Tổng Thư Ký thực hiện quyền của Chủ tịch. Người được Chủ tịch phân công và giao quyền phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch, trước Hiệp hội và trước pháp luật về những công việc mà mình được phân công và giao quyền.

25.9. Phó chủ tịch là người giúp việc Chủ tịch trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của Hiệp hội, Phó chủ tịch chịu sự lãnh đạo và phân công của Chủ tịch Hiệp hội, Phó chủ tịch Thường trực do Chủ tịch phân công, thay mặt Chủ tịch điều hành Hiệp hội khi Chủ tịch vắng mặt.

#### **Điều 26. Chủ tịch danh dự:**

Chủ tịch danh dự là người có uy tín cao và có ảnh hưởng lớn đến cộng đồng doanh nghiệp Thủ đô. Chủ tịch danh dự là một trong những vị lãnh đạo thành phố Hà Nội tự nguyện đồng ý giữ chức vụ Chủ tịch danh dự và được Ban chấp hành tôn vinh.

#### **Điều 27. Tổng Thư ký:**

27.1. Tổng Thư ký là người giúp Chủ tịch điều phối hoạt động của các cơ quan chuyên môn, các tổ chức trực thuộc Hiệp hội và được Chủ tịch phân công phụ trách một số lĩnh vực công tác cụ thể.

27.2. Tổng Thư ký do Chủ tịch bổ nhiệm sau khi được Ban chấp hành phê chuẩn và miễn nhiệm khi được Ban Thường trực phê chuẩn.

27.3. Tổng Thư ký chịu trách nhiệm giúp Chủ tịch và Ban Thường trực chuẩn bị các văn bản, nội dung cho các cuộc họp Ban Thường trực và ban chấp hành.

27.4. Tổng Thư ký chịu sự lãnh đạo và phân công của Chủ tịch Hiệp hội.

27.5. Trong trường hợp Tổng Thư Ký thôi giữ nhiệm vụ giữa nhiệm kỳ thì Chủ tịch Hiệp hội có thể bổ nhiệm Quyền Tổng Thư ký cho đến khi được Ban chấp hành Hiệp hội phê chuẩn.

27.6. Tổng Thư ký là người hoạt động chuyên nghiệp, chuyên trách nên có thể áp dụng hình thức tuyển dụng. Trong trường hợp này, nếu Tổng Thư ký chưa phải là thành viên Ban chấp hành và Ban Thường trực thì khi Ban chấp hành phê chuẩn vị trí Tổng Thư ký thì cũng đồng thời là sự phê chuẩn bổ sung Tổng Thư ký vào Ban chấp hành và Ban thường trực Hiệp hội.

**Điều 28. Ban kiểm tra:**

28.1. Ban kiểm tra gồm từ 3 đến 5 thành viên của Ban chấp hành và do Ban chấp hành cử với nhiệm kỳ 05 năm. Ban kiểm tra bầu trưởng ban để điều hành công việc của Ban.

28.2. Ban kiểm tra có nhiệm vụ kiểm tra các hoạt động của Hiệp hội và hội viên về việc thực hiện Điều lệ, thực hiện Nghị quyết của Đại hội, của Ban chấp hành, Ban Thường trực và làm báo cáo kiểm tra trước Ban chấp hành và trước Đại hội.

28.3. Quy chế hoạt động của Ban kiểm tra do Ban chấp hành quyết định.

**Điều 29. Nguyên tắc hoạt động của Hiệp hội:**

Hiệp hội doanh nghiệp thành phố Hà Nội được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, tự chủ, bình đẳng giữa các hội viên, tự trang trải về tài chính.

## CHƯƠNG V TÀI SẢN - TÀI CHÍNH

**Điều 30. Chế độ Tài chính:**

Hiệp hội doanh nghiệp thành phố Hà Nội có tài sản và ngân sách riêng và hoạt động theo chế độ chủ về tài chính.

**Điều 31. Tài chính của Hiệp hội hình thành từ các nguồn sau:**

31.1. Phí gia nhập và hội phí do hội viên đóng góp;

31.2. Các khoản thu từ hoạt động của Hiệp hội và các tổ chức trực thuộc Hiệp hội;

31.3. Các khoản hỗ trợ từ Ngân sách của Thành phố và Trung ương đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ của Nhà nước và các khoản hỗ trợ khác.

31.4. Các hoạt động gây quỹ, tài trợ, đóng góp của các doanh nghiệp, các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước.

**Điều 32. Sử dụng tài chính của Hiệp hội như sau:**

32.1. Chỉ cho hoạt động để thực hiện các mục đích, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệp hội.

32.2. Chi tiền lương, các chi phí về cơ sở vật chất và hoạt động của các cơ quan chuyên trách, các tổ chức trực thuộc bên cạnh Hiệp hội.

32.3. Đầu tư mở rộng hoạt động trong và ngoài nước phù hợp với chức năng và nhiệm vụ của Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

32.4. Các chi phí khác.

**Điều 33. Quản lý Tài chính và tài sản của Hiệp hội:**

33.1. Chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp thành phố Hà Nội chịu trách nhiệm quản lý tài chính, tài sản và ngân sách của Hiệp hội.

33.2. Chủ tịch Hiệp hội có quyền phân công, giao quyền cho các Phó chủ tịch Hiệp hội, Ủy viên Thường trực, Tổng Thư ký thực hiện một số nhiệm vụ trong công tác quản lý tài chính, tài sản và ngân sách của Hiệp hội.

33.3. Những người được Chủ tịch Hiệp hội phân công giao quyền về một số nhiệm vụ trong công tác quản lý tài chính, tài sản và ngân sách của Hiệp hội phải chịu trách nhiệm trước

Chủ tịch, trước Hiệp hội và trước pháp luật về những nội dung công việc mà mình được phân công, giao quyền.

## CHƯƠNG VI CHIA TÁCH, SÁP NHẬP, GIẢI THỂ

### **Điều 34. Thẩm quyền:**

Việc chia tách, sáp nhập, giải thể Hiệp hội doanh nghiệp thành phố Hà Nội do Đại hội quyết định và phải được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê chuẩn.

### **Điều 35. Tự giải thể:**

35.1. Hiệp hội tự giải thể trong các trường hợp sau:

1. Hết thời hạn hoạt động;
2. Theo đề nghị của quá 1/2 tổng số Hội viên chính thức;
3. Mục tiêu đã hoàn thành.

35.2. Ban lãnh đạo Hiệp hội có trách nhiệm gửi đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc xin đề nghị giải thể Hiệp hội và các văn bản khác theo quy định của pháp luật.

### **Điều 36. Bị giải thể:**

Hiệp hội bị giải thể theo quyết định của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong các trường hợp sau:

1. Hiệp hội không hoạt động liên tục trong 12 tháng;
2. Khi có Nghị quyết của Đại hội về việc giải thể mà Ban lãnh đạo Hiệp hội không chấp hành;
3. Hoạt động của Hiệp hội vi phạm pháp luật nghiêm trọng.

### **Điều 37. Giải quyết tài chính - tài sản:**

37.1. Hiệp hội tự giải thể, bị giải thể thì tài sản của Hiệp hội được giải quyết như sau:

- Tài sản, tài chính do các tổ chức trong và ngoài nước tài trợ; tài sản, tài chính do Nhà nước hỗ trợ, mà Hội đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về tài sản và thanh toán các khoản nợ thì số tài sản, số dư tài chính còn lại do Cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định.

- Đối với nguồn tài sản, tài chính tự có của Hội mà Hội đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về tài sản và thanh toán các khoản nợ sau khi Hội giải thể thì số tài sản, số dư tài chính còn lại do Đại hội quyết định theo quy định của Điều lệ Hội.

37.2. Khi Hiệp hội được hợp nhất thành Hội mới hoặc sáp nhập vào Hội khác để thành Hội mới thì mọi tài sản, tài chính của Hiệp hội, mọi quyền lợi và nghĩa vụ của Hiệp hội được bàn giao cho Hội mới.

## CHƯƠNG VII KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

### **Điều 38. Khen thưởng:**

38.1. Hiệp hội hoạt động có nhiều đóng góp vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội thì được khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

38.2. Hội viên, các cá nhân tham gia hoạt động Hiệp hội có nhiều thành tích thì được khen thưởng theo quy định của Hiệp hội và của Nhà nước.

### **Điều 39. Kỷ luật:**

39.1. Hội viên không tuân thủ Điều lệ, không thực hiện Nghị quyết của Ban chấp hành và Ban Thường trực; gây ảnh hưởng đến uy tín và quyền lợi của Hội thì bị xét kỷ luật theo các hình thức: phê bình, khiển trách, cảnh cáo và xoá tên Hội viên.

39.2. Các uỷ viên Ban chấp hành, Uỷ viên Ban thường trực có hoạt động trái với Điều lệ và các quy định của Hiệp hội; bỏ sinh hoạt thường kỳ nhiều lần không có lý do thì bị xét kỷ luật theo các hình thức: phê bình, khiển trách, cảnh cáo và miễn nhiệm chức danh Uỷ viên Ban chấp hành và Uỷ viên Ban Thường trực.

39.3. Cán bộ nhân viên Hiệp hội vi phạm các quy định của Hiệp hội và Hợp đồng lao động thì bị xét kỷ luật: phê bình, khiển trách, cảnh cáo, hoặc buộc thôi việc hoặc truy tố trước pháp luật.

## CHƯƠNG VIII HIỆU LỰC THI HÀNH

**Điều 40:** Điều lệ chỉ có Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu Hiệp hội doanh nghiệp thành phố Hà Nội mới có quyền sửa đổi hoặc bổ sung. Mọi sửa đổi hoặc bổ sung phải được UBND Thành phố ra quyết định chuẩn y mới có giá trị thi hành.

**Điều 41:** Điều lệ này gồm 8 chương 41 điều đã được Đại hội nhiệm kỳ 2006 - 2010 thông qua ngày 07 tháng 10 năm 2006 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày UBND thành phố Hà Nội phê chuẩn.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *ĐH*  
K/T. Chủ tịch  
Phó Chủ tịch

  
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
QUẬN THỊ THANH HẰNG